

QUY ĐỊNH

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường
tỉnh Đồng Tháp**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 23/2025/QĐ-UBND
ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ khác về lâm nghiệp trên địa bàn Tỉnh khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

2. Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, con dấu và tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

3. Về Lâm nghiệp

a) Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững; chủ trương chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng; quyết định giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng; quyết định chuyển

mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng, thuê đất để trồng rừng sản xuất; phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; quyết định khung giá rừng; quyết định thành lập khu rừng đặc dụng, khu rừng phòng hộ; báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng Quỹ bảo vệ và phát triển rừng ở cấp tỉnh; phương án huy động các lực lượng, vật tư, phương tiện, thiết bị của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn Tỉnh để ứng phó khẩn cấp chữa cháy rừng theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Tỉnh;

b) Giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lâm nghiệp; tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng; cập nhật cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản lý rừng; bảo vệ rừng; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; phát triển rừng; sử dụng rừng; khai thác lâm sản; tổ chức sản xuất lâm nghiệp gắn với chế biến và thương mại lâm sản tại địa phương; xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu về lâm sản;

c) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, chiến lược phát triển lâm nghiệp, quy hoạch lâm nghiệp; chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về lâm nghiệp theo quyết định của Ủy ban nhân dân Tỉnh;

d) Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kiểm lâm theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra về sản xuất lâm nghiệp, nông nghiệp, thủy sản kết hợp trong rừng theo quy định của pháp luật trên địa bàn Tỉnh;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lâm nghiệp; công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống và rừng giống trên địa bàn Tỉnh; xây dựng phương án, biện pháp, chỉ đạo, kiểm tra về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp và sử dụng vật tư lâm nghiệp; tổng hợp, cập nhật, công bố công khai danh mục, nguồn giống cây trồng lâm nghiệp được công nhận hoặc hủy bỏ công nhận; trồng rừng; nuôi dưỡng rừng; làm giàu rừng; cải tạo rừng tự nhiên và khoanh nuôi tái sinh rừng; chế biến và bảo quản lâm sản; phòng, chống dịch bệnh gây hại rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng;

g) Tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng; thiết kế, dự toán công trình lâm sinh theo quy định của pháp luật;

h) Giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc trồng rừng, bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; phát triển cây lâm nghiệp phân tán theo quy định;

i) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ rừng trong quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phối hợp và huy động lực lượng, phương

tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Tỉnh trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý lâm sản, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng;

k) Quản lý, kiểm tra hoạt động Ban Quản lý dự án trồng rừng (thực hiện nhiệm vụ Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Tỉnh theo quy định).

4. Về chế biến và phát triển thị trường lâm sản

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, chương trình, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến gắn với sản xuất và thị trường các ngành hàng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển chế biến, bảo quản đối với các ngành hàng lâm sản;

c) Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thu thập thông tin, phân tích, dự báo tình hình thị trường, chương trình phát triển thị trường, xúc tiến thương mại lâm sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường phân công;

d) Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm lâm sản.

5. Về chất lượng lâm sản

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng đối với sản phẩm lâm sản trên địa bàn Tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện đảm bảo chất lượng của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm lâm sản;

c) Tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng lâm sản trên địa bàn Tỉnh theo quy định của pháp luật;

6. Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động khuyến lâm theo quy định của pháp luật.

7. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất lâm nghiệp; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

8. Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về lâm nghiệp; tổ chức công tác thống kê diễn biến đất lâm nghiệp, diễn biến rừng các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định.

9. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về lâm nghiệp trên địa bàn Tỉnh; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Kiểm lâm và theo phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường, quy định của pháp luật.

11. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với Phòng Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố thuộc Tỉnh; chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý, phối hợp công tác, chế độ thông tin báo cáo của tổ chức nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh đặt trên địa bàn cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện; các nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và môi trường công tác trên địa bàn cấp xã với Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chuyên môn phụ trách.

12. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất thuộc lĩnh lâm nghiệp trên địa bàn Tỉnh; tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Tỉnh đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Kiểm lâm theo quy định của pháp luật hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

14. Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định.

15. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác bảo vệ và phát triển rừng; quản lý buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp quý hiếm; phòng, chống dịch bệnh trong lâm nghiệp trên địa bàn Tỉnh và quy định của pháp luật.

16. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Kiểm lâm theo quy định.

17. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn làm công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực lâm nghiệp.

18. Quản lý, chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.

20. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm:

a) Chi cục Kiểm lâm có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng;

b) Chi cục Trưởng là người đứng đầu Chi cục, giúp Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu, quản lý nhà nước về ngành, chuyên ngành; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về mọi hoạt động của Chi cục Kiểm lâm theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục Kiểm lâm;

d) Việc bổ nhiệm Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Tỉnh, tiêu chuẩn chức danh của công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước do Chính phủ ban hành và theo quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý, Phát triển và Sử dụng rừng;

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục Kiểm lâm có Trưởng phòng, Phó trưởng phòng (căn cứ vào số biên chế được giao đề quyết định số lượng Phó trưởng phòng), được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Tỉnh và theo quy định của pháp luật.

3. Các đơn vị thuộc Chi cục Kiểm lâm gồm:

a) Hạt Kiểm lâm liên huyện Tam Nông - Tân Hồng;

b) Hạt Kiểm lâm liên huyện Tháp Mười - Cao Lãnh;

c) Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng;

d) Ban Quản lý Dự án trồng rừng (thực hiện nhiệm vụ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng);

Các Hạt Kiểm lâm liên huyện có Hạt trưởng, Phó Hạt trưởng; Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng có Đội trưởng, Phó Đội trưởng; Ban Quản lý Dự án trồng rừng có Trưởng ban, Phó Trưởng ban (căn cứ vào số biên chế được giao để quyết định số lượng Phó Hạt trưởng, Phó Đội trưởng, Phó trưởng ban), được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

1. Biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của Chi cục Kiểm lâm được Sở Nông nghiệp và Môi trường giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân Tỉnh giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Chi cục Kiểm lâm xây dựng kế hoạch biên chế công chức, biên chế sự nghiệp theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.
2. Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Chi cục; ban hành và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của Chi cục Kiểm lâm; bố trí, sắp xếp, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo chức danh, tiêu chuẩn cơ cấu ngạch công chức và viên chức của Chi cục theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung Quy định để phù hợp, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trao đổi, thống nhất trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung theo quy định./.